

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 21-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Ngọc Trân

Ông Đỗ Xuân Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Lữ Thị Minh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1990 tại Kiên Giang. Nơi ĐKTT: Tổ 8, ấp Th T, xã LS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Hoàng Hải và bà Nguyễn Thị Dẫn (chết năm 2019); em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/6/2009, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng về hành vi “gây rối trật tự công cộng”, đến ngày 5/7/2011 chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục; Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đến ngày 13/3/2013 chấp hành xong bản án (đã xóa án tích).

Ngày 10/03/2021 bị bắt và tạm giam cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 25/10/2020, Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Minh Kha đi đến nhà anh Nguyễn Tường Vân (Be) ở ấp BNhA, xã LS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang để giải quyết tiền nợ. Lúc này, Tổng Trường Sơn thấy G nên kêu qua nhà nói chuyện, thì giữa hai người xảy ra mâu thuẫn với nhau về việc tiền bạc, Sơn dùng tay đánh vào mặt G một cái, G đưa tay lên đỡ; Sơn chạy vào nhà lấy dao tự chế đuổi đánh G nên G bỏ chạy quanh đảo, đến trước nhà anh Nguyễn Văn Hùng (Hai Cá), khoảng cách giữa G và Sơn là hơn 60m, G thấy Sơn vẫn cầm dao rượt đuổi theo nên G dùng tay lấy súng từ trong túi quần bên trái ra bắn chỉ thiên một phát, Sơn không đuổi theo nữa, G bỏ về nhà. Sau đó, Công an xã LS huyện KH, tỉnh Kiên Giang mời Gg lên làm việc, G thừa nhận khi thấy Sơn rượt đuổi theo phía sau nhằm mục đích đánh thì G có dùng súng bắn chỉ thiên 01 phát. G tự nguyện giao nộp 01 khẩu súng dạng bút và 01 viên đạn. Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định khẩu súng và 01 viên đạn nêu trên.

Đến ngày 10/3/2021, Cơ quan an ninh điều tra thi hành lệnh bắt bị can để tạm giam và tiến hành khám xét tại nhà G tại tổ 8 ấp TT, xã LS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang thu giữ thêm 02 viên đạn.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng G khai nhận về nguồn gốc cây súng: Vào khoảng tháng 9/2020, Nguyễn Kỳ Vĩ - sinh năm 1995, ngụ ấp Thiên Tuế, xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang (Vĩ là em, con cậu của G) đến nhà cho G 01 khẩu súng và 03 viên đạn (khi cho súng và đạn chỉ có G và Vĩ, không có người khác chứng kiến), Vĩ có hướng dẫn G cách sử dụng súng. Đến khoảng đầu tháng 10/2020, người tên Trung (không rõ tên thật và địa chỉ) cho G 01 viên đạn. Khi có được súng và đạn, G cất giấu ở trong nhà không ai biết việc G có súng.

Cơ quan An ninh điều tra mời Nguyễn Kỳ Vĩ làm việc và cho đối chất với Nguyễn Hoàng G, nhưng Vĩ không thừa nhận việc cho G súng và đạn, nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Kỳ Vĩ. Riêng người có tên Trung (không rõ tên thật và địa chỉ) cho G 01 viên đạn. Qua giám định đó là loại đạn thể thao Quốc phòng, không phải là vũ khí quân dụng, nên không căn cứ xử lý hình sự.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

- Tang vật Nguyễn Hoàng G giao nộp gồm:

+ 01 (một) cây súng tự chế, dài 11,5cm, có đường kính 01cm, đầu trên có tạo hai rãnh, đầu dưới tạo một rãnh, được làm bằng kim loại màu vàng, đoạn dưới lên 02cm bên trong có lỗ rỗng để viên đạn xoay ra và được, đầu trên có gắn móc khóa làm bằng kim loại màu trắng;

+ 01 (một) viên đạn có chiều dài 2,3cm, y ty màu trắng, đầu đạn làm bằng kim loại màu đồng bị oxy hóa, đích y ty có đường kính 0,6cm.

- Tang vật thu giữ khi khám xét tại nhà Nguyễn Hoàng G gồm:

+ 01 (một) viên đạn có chiều dài 2,3cm, đường kính 0,6cm, phần chứa thuốc nổ và hạt nổ làm bằng kim loại màu trắng, đầu đạn làm bằng kim loại có màu đồng;

+ 01 (một) viên đạn có chiều dài 2,4cm, đường kính 0,6cm, phần chứa thuốc nổ và hạt nổ làm bằng kim loại có màu đồng, đầu đạn làm bằng kim loại có màu xám.

* Tại Kết luận giám định số: 6127/C09B ngày 18/12/2020 của Viện khoa học hình sự, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 (một) cây súng gửi giám định là súng được chế tạo thủ công dạng súng bút, súng sử dụng để bắn với loại đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm. Hiện tại súng có đủ các bộ phận chính, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Cây súng nêu trên là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng;

- 01 (một) viên đạn gửi giám định là đạn thể thao chưa bắn, cỡ (5,6 x 15,6)mm, loại đạn này sử dụng để bắn cho các loại súng cỡ nòng 5,6mm như: súng TOZ8, K55, súng ám sát hình bút, một số súng tự chế có đường kính buồng đạn 6mm... và khẩu súng hình bút gửi giám định;

- Sử dụng cây súng hình bút gửi giám định bắn với loại đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

* Tại Kết luận giám định số: 1931/C09B ngày 06/4/2021 của Viện khoa học hình sự, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 02 (hai) viên đạn gửi giám định là đạn chưa bắn, cỡ (5,6 x 15,6)mm, thuộc loại đạn thể thao quốc phòng, không phải là vũ khí quân dụng, sử dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5,6mm như : Súng chế tạo thủ công có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, súng ám sát hình bút máy, TOZ8, K55... sử dụng 02 viên đạn nêu trên bắn với khẩu súng phù hợp vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT - VKSKG-P1 ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng G về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa có ý kiến: Bị cáo Nguyễn Hoàng G đã có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là súng được chế tạo thủ công dạng súng búa, súng có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng. Do đó giữ nguyên việc truy tố về tội danh đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 BLHS xử phạt bị cáo G mức án từ 2 đến 3 năm tù;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) khẩu súng búa (5,6 x 15,6mm), theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03/NTL ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) viên đạn thể thao quốc phòng, theo Phiếu nhập kho vật chứng số 84/LNK ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Phòng cảnh sát thi hành án hình sự - hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo G có ý kiến: thừa nhận bản thân đã có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng như truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng G khai nhận bản thân đã có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng như truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để kết luận hành vi bị cáo G thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Kỳ Vĩ, trong giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra đã làm việc và cho đối chất với Nguyễn Hoàng G nhưng Vĩ không thừa nhận việc cho G súng và đạn, trong khi ngoài lời khai của bị cáo Giang không có tài liệu chứng cứ gì khác để khẳng định Vĩ cho G súng và đạn nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Kỳ Vĩ. Riêng người có tên Trung (không rõ tên thật và địa chỉ) cho G 01 viên đạn. Qua giám định đó là loại đạn thể thao Quốc phòng, không phải là vũ khí quân dụng, nên không căn cứ xử lý hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo G thấy rằng, hành vi của bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước. Bị cáo biết bị cấm nhưng vẫn cố ý cất giấu, sử dụng nhằm mục đích để dùng giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Những lúc đi ra ngoài bị cáo mang súng theo bên mình, khi có mâu thuẫn với người khác bị cáo rút súng ra trấn áp, việc làm này của bị cáo là hết sức nguy hiểm, bất cứ lúc nào cũng có thể đe dọa đến tính mạng sức khỏe người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải bị truy tố và xét xử theo quy định, với ý thức xem thường pháp luật của bị cáo thì cần có một mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm răn đe, cảnh tỉnh, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng về hành vi “gây rối trật tự công cộng”; một lần bị Tòa án xử phạt 15 tháng tù giam về tội “gây rối trật tự công cộng”. Về tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kiên Giang 01 (một) khẩu súng bút (5,6 x 15,6mm). Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) viên đạn thể thao quốc phòng.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng G** phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G 2 (Hai) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/03/2021.

2. Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Kiên Giang 01 (một) khẩu súng bút (5,6 x 15,6mm), theo Lệnh nhập kho vật chứng số 03/NTL ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) viên đạn thể thao quốc phòng (Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 07 ngày 8/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang).

3. Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo G biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2022).

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

Võ Văn Lịnh